

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng thứ Hai, ngày 14/10/2024.

PHẬT PHÁP VẤN ĐÁP

BÀI 54

Hòa Thượng nói rằng hiện tại người học Phật thọ giới nhưng đa phần đều chỉ trên hình tướng, “*hữu danh vô thực*”, có thọ giới nhưng không thực hành giới. Quy y Phật là trở về với “*Giác*” mà không mê. Tuy nhiên, khi chúng ta làm việc, đôi lúc chúng ta không biết việc đó là đúng hay sai, thì đó không phải là “*Giác*”. “*Giác*” là chúng ta hiểu và xử lý công việc rõ ràng tường tận, không lơ mờ. Mọi sự mọi việc chúng ta làm ra đều đúng như lý, như pháp, thậm chí phù hợp với phong tục, tập quán, không tạo nên sự khác biệt. Chúng ta quy y Pháp là trở về với “*Chánh*”, quy y Tăng là trở về với “*Tịnh*”.

Trong giới Kinh nói giữ được một giới thanh tịnh thì có năm vị thần hộ vệ, giữ năm giới thanh tịnh có 25 vị thần hộ giới. Vậy thì người giữ giới thanh tịnh thì làm gì mà bị kiếp nạn hay không tránh được kiếp nạn? Hòa Thượng chỉ dạy chúng ta thọ giới thì phải trì giới thì mới đắc giới mà đắc giới thì phước đức, trí tuệ đầy đủ, mọi sự mọi việc sẽ làm được đúng như lý như pháp. Cho nên từ “*Giới*” sẽ sinh “*Định*”, từ “*Định*” sẽ sinh “*Tuệ*”.

Ngày nay người học Phật, đa phần là “*hữu danh vô thực*”, chỉ có cái mào là người học Phật nhưng thật làm thì không có mấy người. Chính vì thế, kết quả càng lúc càng ít người thành tựu, điều này khiến người khác nghi ngờ về Phật pháp.

Người xưa có câu: “*Hành hữu bất đắc phản cầu chư kỳ*” - Hành động mà chẳng đạt đều phải quay lại tìm nguyên nhân ở mình, vậy một ngày mấy lần chúng ta “*phản cầu chư kỳ*” - quay lại nhìn chính mình? Một ngày nhìn lại một lần là tổng kiểm điểm, chúng ta tu hành thì phải xem lại chính mình trong từng phút, từng giờ, thậm chí, trong từng ý niệm. Chúng ta phải kiểm điểm ngay khi khởi tâm động niệm, xem chính mình có rơi vào hư danh ảo vọng không?

Trong cuộc sống, chúng ta mãi mê trong ánh đèn sân khấu hay trong những lời khen tặng. Người khen thì không mất gì, người nghe không khéo lại mất trắng. Nếu không phản tỉnh thì chúng ta tin rằng lời khen đó là thật. Hòa Thượng từng nhắc đi nhắc lại rằng người ngày nay thích nghe gạt chứ không thích nghe khuyên. Những lời lừa dối thì nghe rất thật còn những lời khuyên can thì rất khó nghe.

Người ngày nay cũng rất thích thốt ra những lời nói sáo rỗng để khen tặng người khác. Việc này không giống với chàng trai mà Thầy Thái từng nhắc đến trong bộ sách

“*Con đường dẫn đến nhân sinh hạnh phúc*”. Người bạn trai này rất chân thành khi lần đầu tiên đi chơi với bạn gái đã góp ý về răng của cô gái xấu quá, ảnh hưởng đến bao tử của cô, từ đó sức khỏe của cô không tốt, tương lai việc làm Mẹ của cô cũng có trở ngại. Lời nói tuy thẳng thắn nhưng lại ấm tình yêu thương chứ không sáo rỗng. Con người hiện đại đa phần đang hướng đến lối sống thích nói và thích nghe lời vô vị.

Chúng ta học Phật, học chuẩn mực Thánh Hiền thì phải xem lại xem chúng ta có “*hữu danh hữu thực*” hay là “*hữu danh vô thực*”. Ví dụ chúng ta đi làm từ thiện thì việc làm đó có chân thật lợi ích cho những người khổ nạn hay chúng ta “*hữu thực*” theo kiểu là được danh, được lợi, được những bức ảnh và những lời khen tặng. Quả thật là một vốn bốn lời!

Nếu đầu tư chân thật, làm thật thì khoản lời của chúng ta chẳng thua kém gì, thậm chí còn có lời trong nhiều đời sau. Đạo lý này ít ai biết, kể cả người học Phật nhiều năm. Cho nên Hòa Thượng nhắc nhở chúng ta dù là tại gia hay xuất gia thì năm giới là đại giới căn bản: Không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm, không vọng ngữ, không uống rượu. Người tại gia chú trọng ở tướng giới (khi làm thì mới phạm) còn người xuất gia chú trọng ở tánh giới (khởi tâm động niệm là đã phạm). Người tu hành chân thật luôn nỗ lực đạt được tánh giới chứ không dừng ở tướng giới, tức là tu hành có thực chất chứ không chỉ trên hình tướng.

Câu hỏi thứ nhất trong bài học hôm nay, có người hỏi Hòa Thượng là: “*Kính bạch Hòa Thượng, con niệm Phật niệm đến tâm bình khí hòa thì thường là rơi nước mắt, nội tâm dâng trào cảm xúc, không biết đây là nguyên nhân gì ạ?*”

Hòa Thượng trả lời: “*Việc này trong Kinh Vô Lượng Thọ nói rằng đây là thiện căn trong đời quá khứ đã phát khởi. Vì vậy, có thể biết bạn trong đời quá khứ đã tu hành pháp môn này, thế nhưng chưa chăm chỉ nên chưa thành tựu, vẫn là luân hồi trong sáu cõi. Đời này lại gặp được, nội tâm sanh khởi ý niệm hổ thẹn cho nên mới có hiện tượng này. Bạn đã biết được rồi thì càng phải nên chăm chỉ nỗ lực, đời này nhất định không nên để lỡ qua.*”

Mỗi chúng sanh đều có thiện căn phước đức nhân duyên, sâu cạn khác nhau. Như câu chuyện về một người đến gặp Phật thì được các vị tỷ kheo đệ tử của Phật, là các bậc A La Hán có thể nhìn thấy được 500 kiếp, nhập định quán sát và bạch lên Phật rằng người này không có nhân duyên với Phật pháp. Tuy vậy, họ cảm thấy ngạc nhiên rằng đã không có nhân duyên vậy thì tại sao đời này lại có thể gặp được Phật?

Lúc này, Phật mới trả lời rằng trước 500 kiếp, người này đã có duyên với Phật. Thừa ấy, ông ta là một vị tiều phu đi vào rừng đốn củi thì bị một con cọp truy đuổi nên hoảng sợ leo vọt lên trên cây rồi thốt lên rằng: “*Nam Mô Phật!*”. Một nhân duyên rất mỏng như vậy mà sau khi trải qua nhiều đời, nhiều kiếp, ông ấy vẫn có thể gặp Phật.

Cho nên Hòa Thượng khẳng định đời này chúng ta gặp được Phật pháp, gặp được pháp môn tu hành cho thấy thiện căn phước đức nhân duyên của chúng ta chân thật là không nhỏ. Ngay đời này, chúng ta phải chăm chỉ nỗ lực không để lỡ qua. Muốn vậy, chúng ta phải có thầy tốt bạn lành vì nếu tự mình nỗ lực chúng ta rất dễ thoái tâm. Gần người tinh tấn thì chúng ta tinh tấn, ngược lại, gần người tinh tướng thì chắc chắn chúng ta cũng sẽ tinh tướng. Cho nên chúng ta phải thận trọng!

Tôi biết căn tánh của mình nên hằng ngày, đã tự quy định cho mình lượng công việc tôi phải làm trong ngày. Ví dụ viết thư pháp, tôi đặt nhiệm vụ là mỗi ngày chỉ ít phải viết một câu “**A Di Đà Phật**”. Nếu không kiên trì, nỗ lực thì không thể có thành quả. Ông họa sĩ vẽ ngựa tặng cho tôi, ông đã trải qua hơn chục năm chỉ rèn luyện việc vẽ ngựa. Vậy nên, chúng ta tu hành học Phật, niệm Phật, mà trải qua vài ba năm hay 10, 20 năm vẫn chưa đáng kể gì. Hòa Thượng Hải Hiền đã phải trải qua đến 92 năm niệm Phật.

Câu hỏi thứ hai: *Có người báo cáo với Hòa Thượng về việc vô thanh niệm Phật khi đã Phật thất tại niệm Phật đường ở Liêu Ninh, tỉnh Hắc Long Giang. Họ nói rằng họ cảm thấy rất an lành, thậm chí, trước đây không nhớ việc niệm Phật nhưng sau khi tham dự Phật thất 100 ngày thì lại luôn nhớ Phật hiệu. Họ muốn Hòa Thượng triển khai cách niệm này.*

Hòa Thượng nói: “**Phật thất nhất định là phải có âm thanh chứ không thể nào vô thanh. Vì căn tánh của mỗi người khác nhau nên Thích Ca Mâu Ni Phật năm xưa ở đời không dẫn đại chúng cộng tu, không dạy người mở thiên thất, chỉ là giảng Kinh nói Pháp mà thôi. Tu hành là ở mỗi cá nhân. Mỗi người căn tánh khác nhau nên sau khi hiểu được tất cả pháp mà Phật đã nói ra, chính mình tự biết cách tu hành.**

“**Sau khi Phật giáo truyền đến đất nước chúng ta, các Tổ sư Đại đức đã đề xướng việc mọi người tập trung lại cộng tu. Lúc này, pháp vận đã bước vào thời kỳ Mật pháp, căn tánh của chúng sanh ô nhiễm, phiền não nặng, trí tuệ ít cho nên mục đích chính mà Tổ sư đề xướng việc y chúng, nương chúng là để mọi người nhắc nhở nhau, giúp đỡ nhau**”.

Trong một pháp hội niệm Phật, người chân thật niệm Phật có khoảng một phần năm, hai phần năm là hôn trầm ngủ gục. Nếu có âm thanh niệm thì họ còn biết là họ đang niệm Phật, ngược lại, nếu không có âm thanh niệm thì bản thân họ và mọi người xung quanh cũng không thể biết chính họ đang ngủ gục.

Hòa Thượng nói: “**Chính mình có thể tinh tấn thì không cần nương vào đại chúng. Chúng ta ở nhà tu hành (hay tu hành cùng đại chúng) cũng là như nhau. Những người không tinh tấn được thì phải nương vào đại chúng, phải niệm Phật ra**

tiếng. Nếu mỗi người đều nương chúng, nhờ chúng cùng nhau tu tập mà không mở miệng thì rút cục họ đang niệm Phật hay là đang nghĩ tưởng vắng bậy?

“Người chủ thất cũng không có cách gì biết được họ đang ở trạng thái như thế nào để nhắc nhở. Nếu niệm Phật ra tiếng thì chỉ cần khởi nghĩ tưởng vắng bậy là sẽ liền niệm sai. Đạo lý chính ngay chỗ này cho nên từ xưa đến giờ, cộng tu là phải ra tiếng, chỉ có thiền thất thì không ra tiếng. Rốt cuộc là phương pháp nào có hiệu quả với chúng ta thì chúng ta phải y theo căn tánh của mỗi người mà định đoạt.”

Người mà tinh tấn thì dù chỉ có một mình, họ vẫn tinh tấn. Người chưa đủ tự lực để tinh tấn thì cần phải nương vào lực của đại chúng. Nếu niệm Phật không ra tiếng từ sáng đến chiều tối, giả sử Phật thất 90 ngày yên lặng thì chắc chắn sẽ ngủ vì căn tánh của chúng sanh ngày nay là ngủ nhiều.

Hòa Thượng nói tiếp: *“Chúng ta quan tâm chính mình thì cũng quan tâm đến đại chúng. Nếu chính mình có lợi mà bất lợi với đại chúng thì chính mình cũng không thể vắng sanh. Vì sao vậy? Vì bạn làm cho người ta bị trễ, bị kéo dài thời gian. Lỗi lầm này sẽ rất nặng. Bồ Tát Đại Từ nói rằng bạn có thể giúp hai người vắng sanh thành Phật thì bạn vượt qua năng lực tu hành của chính mình, do đó, giúp người khác là vượt hơn chính mình.*

“Cư sĩ Lý Mộc Nguyên một ngày từ sáng đến tối giúp ích cho người khác, bận rộn đến không còn thời gian, một chút thời gian rảnh cũng không có. Vậy thì ông trong tương lai có thể vắng sanh hay không? Khẳng định là vắng sanh! Đây là Bồ Tát xả mình vì người. Thành tựu cho người cũng chính là thành tựu cho mình.

“Niệm Phật đường của chúng ta là niệm Phật ra tiếng, niệm mệt rồi thì chỉ tịnh niệm thầm. Ở trong niệm Phật đường, khi kinh hành niệm Phật hay nhiều Phật niệm Phật nhất định phải niệm ra tiếng còn khi chỉ tịnh thì không ra tiếng.

“Phương pháp niệm Phật của đại sư Hành Sách (tổ sư của Tịnh Độ) là ngày đêm, số người niệm Phật chia làm ba nhóm, một nhóm nhiều Phật niệm Phật ra tiếng, hai nhóm còn lại chỉ tịnh niệm thầm trong thời gian là một cây nhang. Nhóm nhiều Phật niệm Phật đủ một cây nhang thì lại ngồi yên lặng niệm Phật. Hai nhóm kia, sau khi hết một cây nhang ngồi chỉ tịnh niệm Phật thì họ đi nhiều Phật niệm Phật.

“Niệm Phật đường tổ chức Phật thất thì 24 giờ không gián đoạn. Phương pháp này rất tốt! Niệm Phật đường của chúng ta cũng là 24 giờ không gián đoạn, chính là học theo cách của đại sư Hành Sách. Đại sư phân thành ba nhóm niệm Phật nhưng việc phân nhóm vẫn có hạn chế.

“Chúng ta không phân nhóm, không có hạn chế. Ở niệm Phật đường Xinh-ga-po không có hạn chế, ai thể lực khỏe có thể kinh hành đủ 24 giờ thì rất tốt. Có những

người càng niệm Phật càng có tinh thần, miệng không bị khô, không cảm thấy mệt.”
Đây là đạo tràng mở, có người rảnh giờ nào thì đến giờ đó để niệm Phật.

Căn tánh chúng ta không giống với các bậc thượng căn. Chúng ta thường là giải đãi cho nên chúng ta phải định đặt cho mình số lượng hay thời gian tu hành để phấn đấu. Tùy theo cơ địa mỗi người mà chúng ta sắp đặt tinh tọa niệm Phật, lễ Phật niệm Phật hay niệm Phật Kinh hành với thứ tự và thời gian ngắn dài khác nhau. Ví dụ như nửa tiếng ngồi niệm Phật, nửa tiếng lễ Phật niệm Phật, nửa tiếng đi kinh hành niệm Phật. Nếu ngồi yên lặng, không khí lại mát mát mà ngồi niệm Phật một tiếng rưỡi, chúng ta sẽ dễ ngủ gục. Chúng ta có thể tự tổ chức Phật thất một mình. Bản thân tôi vẫn tạo sự hạn chế cho mình, đưa ra định lượng mà chính mình phải thực hiện bằng được. Ví dụ như trước ba giờ sáng thì được ngủ tiếp, sau ba giờ sáng là phải thức dậy./.

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!